TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯ NGHĨA** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày: 22 - 10 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tài Tính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Quang Dũng.

2. Ông Nguyễn Trợ Tâm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Thị H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08 tháng 8 năm 1991; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Tạp vụ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn L, sinh năm: 1962 và bà Đặng Thị L, sinh năm: 1955; chồng: Võ T, sinh năm 1992, bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Đoàn Thị H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2019 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Thị H*: Bà Bùi Thị Thuyết A, sinh năm 1991 – là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q. Có mặt.

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị Mai D; sinh năm: 1984 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị Mai D: Anh Lê Bá K, sinh năm: 1984 là chồng của chị D. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Võ T; sinh năm: 1992; địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ sản xuất H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hinh Phước T, sinh năm 1981.

Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 85/40 C, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu trong hồ sơ vụ án hình sự và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 ngày 05/3/2019, Đoàn Thị H, sinh năm 1991, trú tại thôn P, xã N, huyện Tư Nghĩa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 59N1- 040.63 đi trên Tỉnh lộ 623B theo hướng Tây xuống Đông; khi đi đến trước cổng Trường C thuộc thôn A, xã N, Đoàn Thị H quan sát phía trước thấy chị Nguyễn Thị Mai D, sinh năm 1984, trú thôn A, xã N điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76E1-111.34 đi cùng chiều, phía trước (không bật đèn xi nhan) chuyển xe sang hướng Bắc qua đường để vào trường C. Thấy vậy, Đoàn Thị H điều khiển xe tránh về phía bên trái (về phía Bắc) xe mô tô do chị D điều khiển (lúc này cả hai xe đều đi trên phần đường phía Bắc) thì bánh trước xe của H điều khiển đâm vào gác chân bên trái xe mô tô do chị D điều khiển, làm hai xe và người ngã xuống đường, chị Nguyễn Thị Mai D, Đoàn Thị H đều bị thương nặng, đến ngày 11/3/2019 thì chị Nguyễn Thị Mai D chết.

**Kết quả khám nghiệm hiện trường:* Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ ngày 05/3/2019 là đoạn đường thuộc Tỉnh Lộ 623B thuộc thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Đoạn đường có trục theo phương Đông -Tây, lòng đường rộng 8m (*tám mét*).

Tại hiện trường ghi nhận: Tại vị trí cách điểm mốc 14,7m (*mười bốn phẩy bảy mét*) về hướng Tây Nam và cách mép đường phía Bắc 1,94m (*một phẩy chín bốn mét*) về hướng Nam phát hiện vết cày xướt thứ nhất (*ký hiệu số 1*). Cách đầu phía Đông của vết số 1 về hướng Đông Nam và cách mép đường phía Bắc 2,06 mét (*hai phẩy không sáu mét*) về hướng Nam phát hiện vết cày xước thứ hai (*ký hiệu số 2*). Cách đầu phía Đông của vết số 2 về hướng Đông và cách mép đường phía Bắc 1,7 mét (*một phẩy bảy mét*) về hướng Nam phát hiện vết cày xước thứ

4 (*ký hiệu vết này là số 4)*. Cách đầu phía Tây Nam của vết số 4 về hướng Tây Bắc và cách mép đường phía Bắc 1,48 mét (*một phẩy bốn mươi tám mét*) về hướng Nam phát hiện vết cày xước thứ ba (*ký hiệu số 3)*. Cách đầu phía Đông Bắc của vết số 4 về hướng Tây Nam và cách mép đường phía Bắc 1,77 mét (*một phẩy bảy bảy mét*) về hướng Nam là đầu bên trái của trục bánh trước của xe mô tô, biển kiểm soát: 76E1-111.34. Xe mô tô này đang trong trạng thái ngã bên trái, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc. Cách đầu bên phải của trục bánh sau xe mô tô, biển kiểm soát 76E1-111.34 về hướng Đông Bắc và cách mép đường phía Bắc 0,3 mét (*không phẩy ba mét*) về hướng Bắc là đầu bên phải của trục bánh sau của xe mô tô, biển kiểm soát: 59N1-040.63. Ngoài ra, không phát hiện gì thêm.

* Khám nghiệm tử thi của bị hại Nguyễn Thị Mai D, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có bản Kết luận số 364/KLGĐ-PC09 ngày 14/3/2019 kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Mai D là do: "*Đa thương tích, đa chấn thương, chấn thương sọ não, rạn nứt xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết*".

* Tiến hành khám nghiệm dấu vết hai xe mô tô biển kiểm soát 59N1-040.63 và 76E1-111.34 và hiện trường. Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có bản kết luận giám định số: 379/KLGĐ-PC09 ngày 28/3/2010 xác định:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là bên phải mặt lăn và má lốp bên phải bánh trước xe mô tô, biển kiểm soát: 59N1-040.63 với cạnh ngoài đầu phía trước sàn gác chân bên trái xe mô tô, biển kiểm soát: 76E1-111.34.

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô, biển kiểm soát: 59N1-040.63 với xe mô tô, biển kiểm soát:76E1-111.34 là khu vực phía Tây Nam đầu dấu vết cày xước mặt đường số 1 thuộc làn đường phía Bắc Tỉnh lộ 623B.

3. Không đủ yếu tố giám định tốc độ của xe mô tô, biển kiểm soát:59N1-040.63 và xe mô tô, biển kiểm soát: 76E1-111.34 khi xảy ra tai nạn giao thông.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và các tài liệu điều tra thu thập được cho thấy: Đoàn Thị H không có giấy phép lái xe theo quy định và không chấp hành đúng quy định của luật giao thông đường bộ, điều khiển xe đi không đúng phần đường gây tai nạn làm chết 01 người. Bị hại điều khiển mô tô rẽ trái nhưng thiếu quan sát, khi chuyển hướng nhưng không có đèn tín hiệu báo rẽ nên bị hại cũng có một phần lỗi.

* Về vật chứng*:* Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 59N1-040.63, số máy: 27E-0547426, số khung: AY - 526832 là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ sản xuất H đứng tên chủ sở hữu. Năm 2015, Công ty cho anh Võ T, sinh năm 1992 trú tại thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi chiếc xe trên để quản lý, sử dụng cho đến nay nhưng chưa sang tên đổi chủ (Võ T là chồng bị cáo Đoàn Thị H). Vào sáng ngày 05/3/2019, Đoàn Thị H tự ý lấy xe đi anh T không

biết và gây ra tai nạn. Xét về mặt ý thức thì anh T không giao xe cho H sử dụng, nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với anh T là phù hợp và đã trả lại chiếc xe máy nói trên cho anh T nhận về sữa chữa sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 76E1-111.34 do chị Nguyễn Thị Mai D đứng tên chủ sở hữu, quản lý, sử dụng. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông chị D chết và đại diện gia đình là anh Lê Bá K (chồng chị D) không yêu cầu bồi thường gì đối với phần hư hỏng của xe mô tô và xin nhận lại xe mô tô về sửa chữa, sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh K quản lý, sử dụng.

* Cáo trạng số 253/CT-VKSTN-HS ngày 06/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Đoàn Thị H về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Đoàn Thị H 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về phần dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

* Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Việc xảy ra tai nạn có một phần lỗi của bị hại do qua đường không quan sát, không bật đèn xi nhan khi rẽ; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng gia đình thăm viếng động viên gia đình bị hại và bồi thường toàn bộ chi phí theo yêu cầu của phía bị hại; bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình; bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo có 02 con nhỏ, có chồng bị bệnh nặng, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt tù bị cáo nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư

Nghĩa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, Kiểm sát viên đều hợp pháp nên được sử dụng làm chứng cứ khi xét xử.

[2].Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm phương tiện tai nạn; khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định số 379/KLGĐ-PC09 ngày 28/3/2019 về vị trí va chạm giữa hai xe, vị trí va chạm trên mặt đường; Kết luận giám định pháp y số 364/KLGĐ – PC09 ngày 14/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi về nguyên nhân chết và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 00 ngày 05/3/2019, bị cáo Đoàn Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59N1- 040.63 và bị hại Nguyễn Thị Mai D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76E1-111.34 cùng đi trên Tỉnh lộ 623B theo hướng Tây xuống Đông. Bị hại điều khiển xe đi trước bị cáo, khi đi đến trước cổng Trường C thuộc thôn A, xã N, bị hại điều khiển xe rẽ trái chuyển sang hướng Bắc để vào trường C, nhưng không bật đèn xi nhan bên trái. Do không làm chủ tốc độ nên bị cáo điều khiển xe tránh về phía bên trái xe mô tô do bị hại điều khiển, nên cả hai xe đều rẽ qua làng đường phía Bắc dành cho xe chạy ngược chiều thì bánh trước xe bị cáo tông vào gác chân bên trái xe mô tô do bị hại điều khiển, làm hai xe và người ngã xuống đường, bị cáo và bị hại đều bị thương tích nặng được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 11/3/2019 thì bị hại chết.

[3]. Về tình tiết định khung:Việc bị cáo không xử lý kịp thời khi bị hại rẽ trái, dẫn đến bị cáo điều khiển xe chạy sang làng đường bên trái theo chiều xe chạy của mình gây tai nạn làm chị Nguyễn Thị Mai D tử vong là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2015, đồng thời bị cáo không có giấy phép lái xe mà điều khiển xe mô tô trên 50^{cc} nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông của bị cáo khi chưa có giấy phép lái xe, khi điều khiển xe mô tô trên 100^{cc} đi trái phần đường gây tai nạn là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng người khác. Hậu quả của hành vi này làm cho nạn nhân Nguyễn Thị Mai D tử vong, gây đau thương mất mác cho gia đình bị hại.

[4].Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5].Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị

cáo đã bồi thường toàn bộ các khoản viện phí, mai táng, chôn cất, nuôi dưỡng hai con của bị hại cho đến khi thành niên với tổng số tiền là 153.000.000đ (một trăm năm mươi ba triệu đồng) theo như yêu cầu của gia đình bị hại, nên gia đình bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có chồng là anh Võ T hiện nay bị bệnh suy thận mạn tính phải chạy thận theo chu kỳ, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo có hai con nhỏ (sinh năm 2014 và 2016), hiện bị cáo đang là hợp đồng làm tạp vụ tại khách sạn K tại thành phố Q, thu nhập bình quân mỗi tháng khoản 4.000.000đồng, phải nhờ sự trợ giúp của gia đình phía chồng. Nên xét thấy bị cáo là lao động chính trong gia đình, đồng thời khi điều khiển xe qua đường bị hại không bật đèn xi nhan bên trái khi chuẩn bị rẽ trái, nên bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt vì ngoài lần vi phạm pháp luật này bị cáo chưa có hành vi vi phạm pháp luật lần nào khác; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo hưởng án treo với thời hạn thử thách nhất định và giao cho Uỷ ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú theo dõi giao dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo tiến bộ.

[6] Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa và người bào chữa cho bị cáo đề nghị mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận. Bị cáo là hộ gia đình thuộc diện cận nghèo theo quy định của pháp luật nên miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76E1 – 111.34 do bị hại đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là anh Lê Bá K nhận là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 59N1 – 040.63 là tài sản do Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ sản xuất H hiện đứng tên chủ sở hữu. Năm 2015, Công ty đã tặng cho anh Võ T (chồng bị cáo), vào sáng 05/3/2019 anh Võ T đang chạy thận định kỳ ở Trung tâm y tế huyện T, bị cáo ở nhà lấy xe đi làm anh T không biết. Sau khi tai nạn xảy ra anh T, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ sản xuất H, bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến gì về quyền sở hữu xe, trách nhiệm dân sự bị cáo tự nguyện chịu và đại diện hợp pháp bị hại đồng ý, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã trả lại xe cho anh Võ T nhận là phù hợp quy định pháp luật.

[8].Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ các khoản thiệt hại như: Viện phí, mai táng, chôn cất và cấp dưỡng một lần nuôi hai con của bị hại cho đến khi thành niên theo yêu cầu của gia đình bị hại, đại diện hợp pháp

của bị hại đã nhận đủ 153.000.000đồng và không còn yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9].Bị cáo là hộ gia đình thuộc diện cận nghèo theo quy định của pháp luật nên miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10].Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị Mai D và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Tuyên bố bị cáo Đoàn Thị H phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[2].Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3].Xử phạt bị cáo Đoàn Thị H 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05(năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/10/2019). Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đoàn Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo Đoàn Thị H phải chấp hành hình phạt tù của bản án. Giao bị cáo Đoàn Thị Hòa cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đoàn Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

[4].Về vật chứng và dân sự: Vật chứng đã được xử lý xong ở giai đoạn điều tra; về dân sự bị cáo đã bồi thường xong và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5].Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Thị H.

[6].Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Võ T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ sản xuất H vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Ngãi;
-VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
-VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Tài Tính